

PHẦN LIÊN HỆ CHƯƠNG 2

1. Liên hệ trách nhiệm bản thân sau khi học xong chương 2 Sự mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Sau khi học xong chương 2 Sự mệnh lịch sử của giai cấp công nhân với tư cách là một sinh viên em cảm thấy mình cần cố gắng và không ngừng học tập rèn luyện làm chủ các kiến thức và kĩ năng về lĩnh vực của bản thân để sau này tốt nghiệp trở thành một người công nhân, tri thức, danh nhân, ... đóng góp và công cuộc xây dựng quê hương, đất nước. Hiểu được công nhân Việt Nam là từ một xã hội lạc hậu đi lên chủ nghĩa xã hội nên trình độ còn thấp, chênh lệch giàu và nghèo còn lớn vì vậy sinh

phải đóng góp tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam, chủ động tham gia vào quá trình hội nhập quốc tế; tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu; tham gia vào công tác ngoại giao nhân dân để nâng tầm ảnh hưởng của Việt Nam trên trường quốc tế. Bản thân em phải luôn là người tiên phong trong việc tiếp thu giáo dục, phổ biến tri thức tiến bộ trên thế giới góp phần nâng cao nhận thức và tri thức cho cộng đồng. Sinh viên cần phải tích cực tham gia vào việc xây dựng môi trường xã hội lành mạnh và môi trường sinh thái trong lành, sạch đẹp. Tích cực tham gia phòng chống ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu Phải nêu cao trách nhiệm tiên phong, đi đầu, góp phần củng cố và phát triển cơ sở chính trị - xã hội quan trọng của Đảng đồng thời chủ động tích cực tham gia xây dựng chính đồn Đảng, làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, bảo vệ Đảng, bảo vệ XNCH để bảo vệ nhân dân. Không chỉ chú trọng vào vấn đề kinh tế mà con về vấn đề văn hóa, hiện nay các trò chơi dân gian hay các hoạt động về văn hóa mai một dần theo sự phát triển của xã hội thay vào đó là các trò chơi các video vô bổ trên mạng xã hội vì thế cần phải tổ chức các hoạt động trò chơi khuyến khích con trẻ tham gia để góp phần xây dựng và phát triển văn hóa VN tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Luôn luôn tin tưởng vào chủ nghĩa Mác-lênin, vào sự lãnh đạo của đảng cộng sản, con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và phải dựa trên cơ sở khoa học từ đó em rút ra được là phải phê phán những quan điểm sai trái phủ nhận sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân trong phong trào cách mạng thế giới và trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới và Việt Nam. Luôn luôn đấu tranh và tuyên truyền cho mọi người để các chiêu trò của các thế lực thù địch để người dân luôn có niềm tin vào CNXH, đảng cộng sản Việt Nam.

2. Trách nhiệm của sinh viên trong việc xây dựng gia đình hòa thuận, tiến bộ ở nước ta hiện nay

Hiện nay, đất nước ta đang trong thời kì phát triển để hội nhập với thế giới. Muốn đất nước phát triển mạnh thì trước hết xã hội phải phát triển, mà gia đình là tế bào của xã hội, gia đình hòa thuận tiến bộ cũng góp phần phát triển xã hội. Thực trạng ngày nay, với cuộc sống bận rộn, cộng với việc mạng xã hội phát triển, thiết bị thông minh càng phổ biến nên việc dành nhiều thời gian để cùng nhau trò chuyện là điều khá khó khăn với nhiều gia đình. Trước hết, gia đình là gì? Gia đình là tập hợp những người quen thuộc, thân thương gần gũi với chúng ta, gia đình chính là một cách thức tổ chức sống nhỏ nhất trong xã hội, trong gia đình có mối liên kết với nhau từ quan hệ huyết thống hoặc nuôi dưỡng. Để tạo nên sự kết nối bền chặt giữa các thành viên trong gia đình, chúng ta cần sự quan tâm lẫn nhau. Vì thế, hãy sắp xếp dành nhiều thời gian hơn để trò chuyện, tâm sự với nhau qua những bữa ăn tối hay một chuyến du lịch gia đình, Mọi người có thể chia sẻ để thêm hiểu và yêu thương nhau nhiều hơn. Sinh viên với bản phận là con cái phải ngoan ngoãn, hiếu thảo với ông bà, ba mẹ. Hãy nghĩ đơn giản như việc con cái ngoan ngoãn, học giỏi thì cha mẹ mới toàn tâm toàn ý phát triển sự nghiệp để mang lại cho con một cuộc sống đầy đủ hơn. Cuộc sống của bất kỳ ai cũng đều có điều vui sự buồn xen kẽ với nhau. Để gia đình hạnh phúc thì yếu tố quan tâm, chia sẻ là điều không thể thiếu. Một gia đình hạnh phúc, hoà thuận sẽ tác động tới cộng đồng,

thúc đẩy xã hội vận động tạo ra sự biến đổi và phát triển. Gia đình hạnh phúc bền vững không chỉ có sự "no ấm, bình đẳng, tiến bộ" mà còn là nơi hội tụ tổng thể những nét đẹp văn hoá của mỗi gia đình, cộng đồng và xã hội. Sinh viên chúng ta cần phải phát huy, gìn giữ, phát triển những truyền thống, văn hóa quý báu tốt đẹp trong gia đình như: lòng yêu nước, yêu quê hương, kính già, yêu trẻ, tình nghĩa, thủy chung, cần cù và sáng tạo trong lao động, bất khuất kiên cường vượt qua mọi khó khăn thử thách và tẩy chay lối sống cổ hủ, vũ phu trong đời sống gia đình. Đối với xã hội, Sinh viên cần phải tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện, giúp đỡ các hộ gia đình khác và đồng thời tuyên truyền các văn hóa gia đình tốt đẹp.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình". Qua đó ta thấy được trách nhiệm của sinh viên trong việc xây dựng gia đình hòa thuận, tiến bộ ở nước ta hiện nay là vô cùng quan trọng và cần thiết.

PHẦN LIÊN HỆ CHƯƠNG 3

- Tích cực học tập CN Mác, trang bị TGQ và PPLBCDV, à nắm được sự vận động phát triển của quy luật xã hội ề Loài người sẽ đi lên CNXH, tin tưởng vào con đường mà Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn đó là độc lập dân tộc và CNXH.

- Sinh viên tích cực học tập tri thức khoa học, có kỹ năng tốt, phẩm chất tốt, vừa có tài, vừa có đức ề Chung tay đóng góp công sức vào công cuộc xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội (vai trò, trách nhiệm), mỗi sinh viên:

o Chính trị: hiểu, thực hiện đúng chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước PQXHCN; bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ thành quả của cách mạng; tham gia tích cực đóng góp vào công việc của nhà nước; tích cực tham gia các đoàn thể trong nhà trường (Đoàn thanh niên, hội sinh viên); hoạt động tình nguyện...

o Kinh tế: cùng với nhân dân xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XNCH; chủ động, tích cực đến vùng sâu, dân tộc thiểu số để chuyển giao tri thức, khoa học kỹ thuật; trong trường tiến hành các hoạt động lao động công ích (nếu có) để xây dựng nhà trường, bảo vệ các tài sản của nhà trường; sử dụng tiết kiệm các thiết bị, điện, nước...

o Văn hóa - tư tưởng: sinh viên phải hiểu biết về bảo vệ chân lý khoa học của chủ nghĩa Mác Lenin và Tư tưởng Hồ Chí Minh; giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống lịch sử; đấu tranh với các quan điểm sai trái (phủ nhận con đường XHCN, phủ nhận chủ nghĩa Mác,...); phê phán những lệch lạc trong nhận thức của con người về các chủ nghĩa xã hội, cổ súy CNTB một chiều...

- Hiểu được đặc điểm nổi bật của thời kì quá độ, mới cũ đấu tranh ề Không bi quan, dao động, mất niềm tin trước luận điệu xuyên tạc; nắm được quy luật vận động, quyết tâm xây dựng thành công CNXH.

- Thấy thuận lợi và khó khăn của VN khi bước vào thời kì quá độ ề Đặc biệt là quá độ bỏ qua nên sẽ khó khăn, phức tạp hơn; tích cực học tập, đóng góp công sức, trí tuệ công cuộc xây dựng đất nước...

- Tham gia tích cực vào xây dựng xã hội lành mạnh cả môi trường thực và môi trường ảo...

THÀNH TỰU NỔI BẬT VỀ KINH TẾ, CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA TƯ TƯỞNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Kinh tế

Tỷ trọng các ngành công nghiệp và dịch vụ tăng, tỷ trọng ngành nông nghiệp giảm. Trình độ công nghệ sản xuất công nghiệp đã có bước thay đổi theo hướng hiện đại. Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo tăng, tỷ trọng công nghiệp khai thác giảm dần. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn có tiến bộ. Cơ khí hóa, điện khí hóa, thủy lợi hóa, sinh học hóa được chú trọng gắn với phát triển kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn mới. Tốc độ triển khai ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ được cải thiện, nhiều dây chuyền công nghệ hiện đại, thiết bị tiên tiến, quy trình quản lý công nghiệp hiện đại được áp dụng. Khu vực dịch vụ có tốc độ tăng trưởng khá cao, thị trường được mở rộng. Một số ngành dịch vụ mới, chủ lực có giá trị gia tăng cao như khoa học - công nghệ, thiết kế công nghiệp, nghiên cứu thị trường, tài chính,... đã hình thành và từng bước phát triển. Việc phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao có tiến bộ, tạo những tiền đề để bước đầu chuyển sang xây dựng kinh tế tri thức.

Chính trị - xã hội

Hệ thống tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội được đổi mới; chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của từng tổ chức được phân định, điều chỉnh hợp lý hơn, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phát huy tốt hơn vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố, mở rộng tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên, tổ chức nhiều phong trào thi đua, nhiều cuộc vận động có hiệu quả thiết thực, cùng Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích

hợp pháp, chính đáng của nhân dân, tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, góp phần tích cực vào những thành tựu của đất nước.

Văn hoá trở thành sức mạnh toàn dân

Các hội văn học nghệ thuật phát triển cả về số lượng và chất lượng. Công tác nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật từng bước được củng cố. Đội ngũ làm công tác văn hóa, văn nghệ có bước trưởng thành; quyền tự do sáng tạo của văn nghệ sĩ được tôn trọng.

Văn hóa truyền thống, văn hóa các dân tộc thiểu số được chú trọng, đầu tư phát triển, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo tồn, khẳng định giá trị, bản sắc của văn hóa Việt Nam. Đời sống văn hóa tinh thần, quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của nhân dân cũng được khôi phục, tôn trọng. Hoạt động giao lưu và hợp tác quốc tế về văn hóa với khu vực và quốc tế được mở rộng, từng bước phát triển theo chiều sâu, mang tính ổn định, bền vững, góp phần giới thiệu, quảng bá, tôn vinh văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

PHẦN LIÊN HỆ CHƯƠNG 4

Liên hệ thực tiễn, bản thân:

- Đối với nền dân chủ XNCH và nền dân XHCN ở Việt Nam

+ Nhận thức được ra đời của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là một quá trình, là sự khác biệt về bản chất so với nền dân chủ khác, muốn có nền dân chủ đó phải bằng sự tham gia, đóng góp tích cực của người dân – Nhân dân là chủ thể của quyền lực.

+ Phê phán quan điểm sai lầm đồng nhất dân chủ với chỉ bản chất chính trị, ca ngợi thể chế đa nguyên đa đảng ở các nước tư bản, yêu cầu chúng ta phải thực hiện đa nguyên đa đảng, ngụ ý biện cho rằng chỉ có đa nguyên đa đảng mới có dân chủ. Qua đó, mỗi sinh viên nâng cao nhận thức chính trị, tham gia vào nhiệm vụ bảo vệ Đảng và Nhà nước, chế độ XHCN.

+ Dân chủ ở nước ta được thực hiện thông qua hình thức dân chủ trực tiếp và gián tiếp: mỗi sinh viên phải nghiên cứu, chọn lựa, bầu được các đại biểu quốc hội, hội đồng nhân dân...; phải tích cực tham gia đóng góp vào công việc của nhà nước (khi nhà nước trưng cầu dân ý, xin ý kiến về các luật...); giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, phát hiện và dũng cảm lên án những biểu hiện vi phạm pháp luật, tham ô, tham nhũng, lãng phí...

+ Mỗi sinh viên tích cực giáo dục, nâng cao trình độ dân trí, hiểu biết pháp luật để người dân thực hiện tốt các quyền của mình...

- Đối với nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

+ Sinh viên phải nhận thức được sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa... là kết quả của cuộc đấu tranh gian khổ, hi sinh của quần chúng nhân dân. Mỗi sinh viên tiếp tục giữ gìn, phát huy sự nghiệp cách mạng đó.

+ Sinh viên đóng góp vào công sức xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam để nhà nước ngày càng vững mạnh, là công cụ cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. Chung tay, mọi nhà nước thực hiện tốt chức năng của mình, trong đó có chức năng trấn áp tội phạm, bẻ gãy phản động, vi phạm pháp luật, chẳng hạn trong đại dịch Covid 19, nhà nước phải thực hiện tốt chức năng đối ngoại để nhận được vaccine hỗ trợ từ WHO, đàm phán mua vaccine từ các hãng dược lớn,

đưa người Việt Nam ở những nước có đại dịch về nước...; chức năng đối nội như kiểm soát tốt biên giới; thực hiện giãn cách xã hội; xử lý nghiêm những người đưa người vượt biên trái phép; những người vi phạm quy định phòng chống dịch bệnh như không đeo khẩu trang, không chịu đi cách ly, trốn cách ly...

+ Sinh viên phải là người gương mẫu thượng tôn pháp luật, thực hiện đúng quy định, nội quy của nhà trường; chính sách, pháp luật của nhà nước...

+ Mỗi sinh viên cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, đấu tranh, sẵn sàng với các quan điểm phản động như đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng ta; lên án các hành vi vi phạm pháp luật; phát hiện, tố giác những kẻ tội phạm, những tiêu cực trong tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước như quan liêu, cửa quyền, hách dịch...

+ Muốn thực hiện được những điều trên, mỗi sinh viên phải tích cực, chủ động học tập tốt, tích cực đóng góp công sức vào sự nghiệp CNH, HĐH, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN...

Làm rõ chính sách bình đẳng giữa các dân tộc ở nước ta hiện nay

- Chính sách dân tộc của Đảng , Nhà nước Việt Nam :

o Về chính trị: Thực hiện bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển giữa các dân tộc. Chính sách dân tộc góp phần nâng cao tính tích cực chính trị của cộng dân nâng cao nhận thức của đồng bào các dân tộc thiểu số về tầm quan trọng của vấn đề dân tộc đoàn kết các dân tộc, thống nhất mục tiêu chung là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng văn minh.

o Về kinh tế: Nội dung nhiệm vụ kinh tế trong chính sách dân tộc là các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội miền núi, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số nhằm phát huy tiềm năng phát triển, từng bước khắc phục khoảng cách chênh lệch giữa các vùng giữa các dân tộc. Thực hiện các nội dung kinh tế thông qua các chương trình, dự án phát triển kinh tế ở các vùng dân tộc thiểu số, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực hiện tốt chiến lược phát triển kinh tế - xã hội ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng căn cứ địa cách mạng.

o Về văn hóa: Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các tộc người, phát triển ngôn ngữ, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, nâng

cao trình độ văn hóa cho nhân dân các dân tộc. Đào tạo cán bộ văn hóa, xây dựng môi trường, thiết chế văn hóa phù hợp với điều kiện của các tộc người trong quốc gia đa dân tộc. Đồng thời mở rộng giao lưu văn hóa với các quốc gia, các khu vực và trên thế giới. Đấu tranh chống tệ nạn xã hội, chống “diễn biến hòa bình” trên mặt trận tư tưởng - văn hóa ở nước ta hiện nay.

o Về xã hội: Thực hiện chính sách xã hội, đảm bảo an sinh xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Từng bước thực hiện bình đẳng xã, công bằng thông qua việc thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã, xóa đói, giảm nghèo, y tế, giáo dục trên cơ sở chú ý đến tính đặc thù mỗi vùng, mỗi dân tộc . Phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở vật các tổ chức chính trị - xã hội ở miền núi , vùng dân tộc thiểu số.

o Về an ninh - quốc phòng: Tăng cường sức mạnh bao và Tổ quốc trên cơ sở đảm bảo ổn định chính trị thực hiện tốt an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trên từng địa bàn. Tăng cường quan hệ quân dân tạo thế trận quốc phòng toàn dân trong vùng đồng bào dân tộc sinh sống.

Thực hiện đúng chính sách dân tộc hiện nay ở Việt Nam là phải phát triển toàn diện về chính trị, kinh, văn hóa xã, an ninh - quốc phòng các địa bàn vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, rừng núi, hải đảo của Tổ quốc.

Như vậy, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta mang tính chất toàn diện, tổng hợp, bao trùm tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, liên quan đến mỗi dân tộc và quan hệ giữa các dân tộc trong cộng đồng quốc gia. Phát triển kinh tế - xã hội của các dân tộc là nền tảng để tăng cường đoàn kết và thực hiện quyền bình đẳng dân tộc, là cơ sở để từng bước khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các dân tộc. Do vậy, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta mang tính cách mạng và tiến bộ đồng thời còn mang tính nhân văn sâu sắc, không bỏ bất kỳ dân tộc nào không cho phép bất cứ tư tưởng kỳ thị, chia rẽ dân tộc nào đồng thời phát huy nội lực của mỗi dân tộc kết hợp với sự giúp đỡ cá hiệu quả của các dân tộc anh em trong cả nước.

Trong các bản hiến pháp của Việt Nam qua các thời kỳ đều ghi nhận và khẳng định quyền bình đẳng của các dân tộc.

Hiến pháp năm 2013, bản hiến pháp đã nâng tầm chế định về quyền con người, quyền công dân, khi đề cập đến quyền bình đẳng giữa các dân tộc, đã khẳng định: “Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam. Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc. Ngôn ngữ quốc gia là tiếng Việt. Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy những phong tục, tập quán, truyền thống và văn hoá tốt đẹp của mình. Nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để tất cả các dân tộc thiểu số phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước” (Điều 5).

“Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật. Không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội” (Điều 16)

Nguyên tắc trên của Hiến pháp đã được thể hiện xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống pháp luật Việt Nam, được thể chế và cụ thể hóa trong các văn bản luật: Luật Bầu cử Quốc hội, Luật Quốc tịch, Bộ luật Hình sự; Bộ luật Tố tụng Hình sự; Bộ luật Dân sự; Bộ luật Tố tụng Dân sự; Luật Lao động; Luật Giáo dục; Luật Bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân; Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác.

Bên cạnh đó, các quy định về quyền bình đẳng giữa các dân tộc còn được thể chế hóa bằng chế định về Hội đồng Dân tộc, với nhiệm vụ nghiên cứu và kiến nghị với Quốc hội về công tác dân tộc; thực hiện quyền giám sát việc thi hành chính sách dân tộc, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội miền núi và vùng có đông bào dân tộc thiểu số. Trong Chính phủ có một cơ quan cấp bộ là Ủy ban Dân tộc, chuyên trách công tác dân tộc.

Các quyền chính trị của đồng bào dân tộc ít người được tôn trọng và bảo vệ. Công dân Việt Nam thuộc các dân tộc ít người có quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, ứng cử vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân như mọi công dân khác. Những năm gần đây tỷ lệ người dân tộc thiểu số tham gia vào bộ máy chính trị ngày càng tăng.

Nhà nước Việt Nam cũng luôn quan tâm và dành các điều kiện ưu đãi nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc ít người, hỗ trợ họ thực hiện quyền bình đẳng, từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các dân tộc tiến tới trình độ phát triển chung của cả nước.

Trong suốt chiều dài lịch sử phát triển, văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số luôn là một bộ phận cấu thành quan trọng, thống nhất trong nền văn hóa Việt Nam. Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc là chủ trương nhất quán của Nhà nước Việt Nam, coi đó là cội nguồn sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và phát triển bền vững đất nước.

Hiến pháp năm 2013 (Điều 5) ghi rõ: “Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của mình”.

Đời sống văn hóa, tinh thần của đồng bào các dân tộc trong những năm qua được cải thiện rõ rệt, mức thụ hưởng văn hóa được nâng cao. Nhiều nét văn hóa các dân tộc thiểu số được bảo tồn, phát triển, được công nhận là di sản văn hóa thế giới.

Công tác giáo dục và đào tạo, nâng cao dân trí ở vùng có đông người dân tộc thiểu số sinh sống cũng được quan tâm đẩy mạnh và đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, tình hình kinh tế, xã hội của đồng bào dân tộc ít người và miền núi còn nhiều khó khăn, chủ yếu do hoàn cảnh khách quan: địa hình phức tạp, điểm xuất phát về trình độ phát triển thấp.

PHẦN LIÊN HỆ CHƯƠNG 5

Liên hệ thực tiễn, bản thân:

- Là một trong những thế hệ trẻ, tương lai của đất nước, sinh viên chúng ta phải chủ động, tích cực học tập tri thức khoa học, có kỹ năng tốt, phẩm chất tốt, vừa có tài vừa có đức, chủ động trau dồi nghiên cứu, rèn luyện để làm tốt nội dung văn hoá, chính trị, xã hội,... thông qua các hoạt động cụ thể như tình nguyện hè, tiếp sức mùa thi, cứu trợ, thiện nguyện, đến những vùng có người đang gặp khó khăn nhằm giúp xoá đói giảm nghèo, nạn mù chữ, góp phần nâng cao trình độ dân trí, cung cấp thêm vật tư, không chỉ về vật chất mà còn có cả tinh thần,... góp phần thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, nâng cao trình độ dân trí và đời sống.

- Nhận thức tính đa dạng, phức tạp của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam là tính đa dạng, phức tạp đó do cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, nhiều hình thức sở hữu, tổ chức quản lý, phân phối mang lại. Mỗi sinh viên cần hiểu biết về CNDVLS để phân tích các hiện tượng đó, tránh rơi vào duy tâm, siêu hình khi giải thích các hiện tượng xã hội...

- Nhận thức được nội dung của liên minh diễn ra toàn diện ở Việt Nam là mỗi sinh viên phải chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu để làm tốt nội dung văn hoá, chính trị, xã hội, kinh tế của liên minh là Bằng các hành động cụ thể như hoạt động tình nguyện hè, thực tập, thiện nguyện, cứu trợ... đến các vùng khó khăn nông thôn để hỗ trợ, giúp đỡ, chuyển giao kỹ thuật, xoá đói giảm nghèo với nông dân, góp phần nâng cao trình độ dân trí, nâng cao đời sống...

- Mỗi sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của khối liên minh ở Việt Nam, nhờ khối liên minh C-N-T giải phóng dân tộc, hiện nay khối liên minh này là nền tảng của Nhà nước pháp quyền XHCN và của khối đại đoàn kết dân tộc... Qua đó, mỗi sinh viên phải kiên quyết đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch và phản động phá vỡ khối đại đoàn kết dân tộc.

- Trong nội dung của liên minh, nội dung kinh tế có vai trò quan trọng nhất nên mỗi sinh viên phải chủ động và có khát vọng làm giàu, trực tiếp tham gia phong trào khởi nghiệp trong sinh viên, phải xác định học đại học không phải là để đi xin việc làm mà là để tạo việc làm, học để trở thành ông chủ... tạo công ăn việc làm; góp phần làm giàu đất nước, quê hương.

Làm rõ vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam đối với sự phát triển đất nước:

Trong thời kỳ mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế, tham gia vào toàn cầu hóa, Cách mạng công nghiệp 4.0, vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam tiếp tục được thể hiện ở những điểm chủ yếu sau:

- Giai cấp công nhân nước ta là lực lượng đặc biệt quan trọng duy trì và phát triển hoạt động sản xuất, tạo ra khối lượng lớn sản phẩm công nghiệp, đóng góp chủ yếu vào ngân sách Nhà nước, góp phần quan

trọng tạo nên thành tựu to lớn. Bước vào thời kỳ đổi mới, các ngành kinh tế nước ta, nhất là lĩnh vực công nghiệp gặp nhiều khó khăn.

- Giai cấp công nhân kiên trì khắc phục khó khăn, duy trì và phát triển hoạt động sản xuất, dần thích ứng với cơ chế quản lý mới, nâng cao năng suất lao động, tạo ra khối lượng sản phẩm công nghiệp, đóng góp chủ yếu vào ngân sách Nhà nước. Công nhân là lực lượng lao động trực tiếp thúc đẩy “Sản xuất công nghiệp từng bước phục hồi, giá trị gia tăng ngành công nghiệp, xây dựng tăng bình quân 6,9%/năm. Giai cấp công nhân nước ta đã và đang phát huy hiệu quả vai trò là giai cấp lãnh đạo cách mạng và đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến.

- Giai cấp công nhân nước ta luôn tiên phong trong sự nghiệp xây dựng CNXH, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Giai cấp công nhân nước ta “là lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng”. Giai cấp công nhân nước ta là cơ sở chính trị - xã hội rộng lớn, trực tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam, tham gia hiệu quả vào công tác xây dựng Đảng.

PHẦN LIÊN HỆ CHƯƠNG 6

Trách nhiệm của sinh viên trong việc góp phần thực hiện chính sách

Các dân tộc ở nước ta sinh sống gắn bó cùng nhau từ lâu đời, đã sớm có ý thức đoàn kết, giúp nhau trong chinh phục thiên nhiên, chống giặc ngoại xâm và xây dựng đất nước. Sự đoàn kết gắn bó giữa các cộng đồng dân tộc đã tạo nên một quốc gia đa dân tộc bền vững, thống nhất. Ngày nay trước yêu cầu phát triển mới của đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, các dân tộc tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, tăng cường đoàn kết, nỗ lực phấn đấu xây dựng nước Việt Nam độc lập, thống nhất, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Là sinh viên mỗi chúng ta cần phải:

- Sinh viên nhận thức được đoàn kết dân tộc là vấn đề mang tính chiến lược của cách mạng Việt Nam, nhờ tinh thần đoàn kết mà dân tộc Việt Nam mới giữ được độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Mỗi sinh viên cần tiếp nối, phát huy truyền thống đoàn kết.

- Sinh viên nắm được cương lĩnh dân tộc của Lenin là cơ sở lý luận để Đảng và Nhà nước ta đưa ra chính sách, pháp luật dân tộc; để đưa ra cương lĩnh dân tộc, Lenin, về mặt lý luận Lenin đã kế thừa các quan điểm của Mác và Ăngghen, về mặt thực tiễn, đã tổng kết phong trào đấu tranh dân tộc ở các nước, đặc biệt là nước Nga cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX; Dựa trên 2 xu hướng phát triển của dân tộc...

- Sinh viên nhận thức được tôn giáo là vấn đề nhạy cảm, trong lịch sử các tôn giáo, các chức sắc, tín đồ đã cùng toàn thể dân tộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Mỗi sinh viên cần tôn trọng tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo của người khác, dân tộc khác, phê phán các hành vi chia rẽ, phân biệt đối xử giữa người theo và người không theo tôn giáo; lên án các hành vi mê tín dị đoan ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của các thể dân tộc...

- Sinh viên phải học tập để có kiến thức, có tri thức về lịch sử, văn hóa, tôn giáo để hiểu cội nguồn dân tộc, góp sức vào việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta;

phải có bản lĩnh chính trị đấu tranh chống chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ các thế lực thù địch, trong đó có lợi dụng chiêu bài “dân tự quyết”, “tự do tôn giáo” để chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc của Việt Nam, chẳng hạn, nhưng sự kiện Tây Nguyên, Mường Nhé (Điện Biên)...

- Mỗi sinh viên cần tích cực phổ biến tri thức khoa học; tuyên truyền thế giới quan duy vật biện chứng, thế giới quan cộng sản góp phần giảm thiểu những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo đến đời sống xã hội; phát hiện và tố cáo những kẻ núp dưới bóng tôn giáo để hành nghề mê tín dị đoan, để chống phá

Đảng và Nhà nước; thông qua hoạt động tình nguyện đến vùng sâu, xa, vùng dân tộc thiểu số để mang chủ trương, chính sách, tri thức, khoa học để nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc, rút ngắn khoảng cách trình độ phát triển...

- Mỗi sinh viên cần tích cực tham gia các hoạt động trong nhà trường, đoàn thanh niên, hội sinh viên... giúp đỡ những bạn sinh viên dân tộc thiểu số khó khăn trong học tập, trong đời sống và Tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

- Mỗi sinh viên phải tích cực ủng hộ các phong trào dân tộc tiến bộ trên thế giới, ủng hộ, giúp đỡ, cổ vũ phong trào công nhân, phong trào đấu tranh của nhân dân các nước thuộc địa, phụ thuộc...

Mở rộng quan hệ và hội nhập kinh tế quốc tế

Nhìn lại những năm giữa thập kỷ 80 của thế kỷ XX, tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều biến động, chủ nghĩa xã hội trên thế giới lâm vào khủng hoảng sâu sắc. Trước các sóng gió, Đảng ta đã đánh giá lại cục diện thế giới để xác định đường lối, chính sách đối ngoại trong tình hình mới.

Chủ trương đối ngoại của Việt Nam được khẳng định tại Đại hội VII (1991), theo đó Việt Nam muốn là bạn, là đối tác với các nước trên thế giới và mở rộng, đa phương hóa quan hệ kinh tế đối ngoại. Thế giới quan mới về thời đại và cục diện thế giới, đã mở đường, tạo điều kiện để Việt Nam phá thế bao vây cô lập, phát triển rộng rãi quan hệ đối ngoại. Việt Nam, đã lần lượt bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc năm 1991, với Mỹ năm 1995, thúc đẩy quan hệ với các nước láng giềng, khu vực, các nước quan trọng trên thế giới và gia nhập ASEAN năm 1995.

Với chủ trương đường lối và quyết sách đúng đắn của Đảng, đất nước đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo ra tiền đề cần thiết cho giai đoạn phát triển mới của đất nước. Các xu thế hòa bình, toàn cầu hóa, dân chủ hóa của thời đại ngày càng được củng cố và tăng cường, là một trong những nước nằm trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương đang phát triển năng động với tốc độ cao.

Bước đột phá mới là, Việt Nam đã tham gia Hiệp định thương mại tự do ASEAN (AFTA) và ký Hiệp định thương mại song phương với Mỹ năm 2001, gia nhập một loạt các cơ chế đa phương quan trọng như Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM) năm 1996, Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) năm 1998, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) năm 2007. Việt Nam đã đăng cai các hội nghị cấp cao của Cộng đồng các nước có sử dụng tiếng Pháp (1997), ASEAN (1998), ASEM (2005), APEC (2006), là Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an

(HĐBA) Liên Hợp Quốc (LHQ) các nhiệm kỳ 2008 - 2009 và 2020 - 2021, Chủ tịch ASEAN vào các năm 1998, 2010 và 2020...

Đưa quan hệ đi vào chiều sâu và hội nhập quốc tế toàn diện

Ngày nay, trong tiến trình hội nhập quốc tế, công tác đối ngoại, đã góp phần lớn vào việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ đất nước từ sớm, từ xa, tối đa hóa lợi ích quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế, mở rộng thị trường, thu hút công nghệ để đưa đất nước ngày càng phát triển. Việc thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, vì lợi ích quốc gia - dân tộc, ngành Ngoại giao đã khơi thông, mở rộng và đưa quan hệ với nhiều đối tác ngày càng đi vào chiều sâu.

Từ Đại hội XI (2011) đã nâng tầm từ hội nhập kinh tế sang "chủ động và tích cực hội nhập quốc tế" một cách toàn diện. Tư duy đối ngoại đa phương có bước chuyển quan trọng với Chỉ thị 25-CT/TW của Ban Bí thư năm 2018 về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030, chuyển mạnh từ "tham dự" sang "chủ động tham gia" và phát huy vai trò "nòng cốt", dẫn dắt của Việt Nam.

Công tác đối ngoại được triển khai ngày càng đồng bộ giữa các "binh chủng" đối ngoại với các định hướng công tác, phối hợp trong Chỉ thị số 04-CT/TW của Bộ Chính trị năm 2011 về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại Nhân dân trong tình hình mới và Chỉ thị số 32-CT/TW của Bộ Chính trị năm 2019 về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới.

Hiện nay, Việt Nam đã xây dựng được mạng lưới 30 đối tác chiến lược và đối tác toàn diện, trong đó có tất cả các nước lớn, 17/20 thành viên G20, toàn bộ các nước ASEAN. Việt Nam chủ động đàm phán nhiều FTA, trong đó có hai FTA thế hệ mới là Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA và ký Hiệp định RCEP. Việt Nam đã và đang tích cực tham gia quá trình xây dựng cộng đồng ASEAN, thực hiện sứ mệnh gìn giữ hòa bình (PKO). Chúng ta cũng đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 và Ủy viên không thường trực HĐBA LHQ 2020 - 2021...

Phát biểu tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh khẳng định: Trong tổng thể các thành tựu của đất nước có sự đóng góp không nhỏ của đối ngoại và hội nhập quốc tế. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị đặc biệt quan tâm, chủ động

triển khai và đạt nhiều kết quả quan trọng, tích cực, toàn diện nổi bật trên các mặt công tác là: Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ, nâng tầm quan hệ với các đối tác; đồng thời đưa các mối quan hệ này ngày càng phát triển đi vào chiều sâu trên cơ sở tăng cường tin cậy chính trị, nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác.

“Nhìn tổng thể, đối ngoại đã phối hợp chặt chẽ với các ngành, lĩnh vực dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, tuyệt đối, toàn diện của Đảng và quản lý thống nhất của Nhà nước, phát huy được sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc và hệ thống chính trị, đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ phát huy vai trò tiên phong trong giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa. Chủ động, tích cực đẩy mạnh hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng. Huy động nguồn lực to lớn từ bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên thế giới”, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh phát biểu.

Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại

Thời gian tới, bối cảnh quốc tế và khu vực sẽ tiếp tục biến chuyển nhanh chóng với nhiều yếu tố bất định. Hòa bình, hợp tác và phát triển, toàn cầu hóa và hội nhập vẫn là xu thế lớn nhưng gặp nhiều trở ngại, thách thức từ cạnh tranh chiến lược nước lớn và dịch COVID-19. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương có

vị trí trọng yếu trên thế giới, là động lực quan trọng của kinh tế toàn cầu. Song khu vực vẫn tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định, trong đó có tình hình Biển Đông và Mekong. Sau 35 năm đổi mới, thế và lực của Việt Nam đã lớn mạnh. Chính trị - xã hội ổn định, đồng thời quy mô, tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên.

Để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước và triển khai thắng lợi đường lối đối ngoại Đại hội XIII đã đề ra, theo Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh, thời gian tới, cần thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, là: Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với 3 trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân; củng cố tin cậy chính trị, mở rộng và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, đối tác quan trọng và các nước bạn bè truyền thống, trên tinh thần bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng lẫn nhau và phù hợp với luật pháp quốc tế; triển khai mạnh mẽ, hiệu quả, sáng tạo hơn nữa đối ngoại đa phương, chủ động, tích cực phát huy vai trò, đóng góp xây dựng, định hình các thể chế đa phương và trật tự kinh

tế - chính trị quốc tế; đặc biệt là ASEAN, LHQ, các cơ chế hợp tác liên nghị viện quốc tế và khu vực (như AIPA, IPU), APEC, hợp tác Tiểu vùng Mekong, cũng như trong các vấn đề quốc tế có tầm quan trọng chiến lược, phù hợp với yêu cầu, khả năng và điều kiện của Việt Nam...

Với thế và lực của đất nước không ngừng được củng cố qua 35 năm đổi mới, với quyết tâm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong thời gian tới, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế sẽ đạt những thành tựu to lớn, đóng góp xứng đáng vào thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ XIII. Góp phần đưa đất nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030, trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI.

PHẦN LIÊN HỆ

Trách nhiệm của sinh viên trong việc góp phần thực hiện chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước tại nơi học tập và sinh sống?

- Sinh viên nhận thức được tôn giáo là vấn đề nhạy cảm, trong lịch sử các tôn giáo, các chức sắc, tín đồ đã cùng toàn thể dân tộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Mỗi sinh viên cần tôn trọng tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo của người khác, dân tộc khác, phê phán các hành vi chia rẽ, phân biệt đối xử giữa người theo và người không theo tôn giáo; lên án các hành vi mê tín dị đoan ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của các thể dân tộc...

- Mỗi sinh viên cần tích cực phổ biến tri thức khoa học; tuyên truyền thế giới quan duy vật biện chứng, thế giới quan cộng sản góp phần giảm thiểu những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo đến đời sống xã hội; phát hiện và tố cáo những kẻ núp dưới bóng tôn giáo để hành nghề mê tín dị đoan, để chống phá Đảng và Nhà nước; thông qua hoạt động tình nguyện đến vùng sâu, xa, vùng dân tộc thiểu số để mang chủ trương, chính sách, tri thức, khoa học để nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc, rút ngắn khoảng cách trình độ phát triển...

- Tham gia các hoạt động tuyên truyền của nhà trường cũng như của ngành. Trao đổi bản thân thành người tích cực, lạc quan, sống chính trực, có quan điểm và nhận thức đúng đắn đối với những vấn đề nhạy cảm của xã hội.
- Không tham gia truyền đạo không được sự công nhận của Nhà Nước.
- Nếu phát hiện đối tượng gây kích động, kẻ núp dưới bóng tôn giáo để hành nghề mê tín đoạn, để chống phá Đảng và Nhà nước thì phải nhanh chóng báo cáo với tổ chức có thẩm quyền giải quyết.
- Tích cực học tập nâng cao trình độ, chú trọng học tốt môn học Giáo dục quốc phòng an ninh.
- Quan tâm, nắm rõ tình hình thời thế của Đất nước cũng như Thế giới về nhiều mặt đời sống-xã hội.

Làm rõ thành tựu của Việt Nam trong quan hệ hợp tác quốc tế

-Mở rộng quan hệ và hội nhập kinh tế quốc tế:

Với chủ trương đường lối và quyết sách đúng đắn của Đảng, đất nước đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo ra tiền đề cần thiết cho giai đoạn phát triển mới của đất nước. Các xu thế hòa bình, toàn cầu hóa, dân chủ hóa của thời đại ngày càng được củng cố và tăng cường, là một trong những nước nằm trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương đang phát triển năng động với tốc độ cao.

Bước đột phá mới là, Việt Nam đã tham gia Hiệp định thương mại tự do ASEAN (AFTA) và ký Hiệp định thương mại song phương với Mỹ năm 2001, gia nhập một loạt các cơ chế đa phương quan trọng như Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM) năm 1996, Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) năm 1998, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) năm 2007. Việt Nam đã đăng cai các hội nghị cấp cao của Cộng đồng các nước có sử dụng tiếng Pháp (1997), ASEAN (1998), ASEM (2005), APEC (2006), là Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an (HĐBA) Liên Hợp Quốc (LHQ) các nhiệm kỳ 2008 - 2009 và 2020 - 2021, Chủ tịch ASEAN vào các năm 1998, 2010 và 2020...

-Đưa quan hệ đi vào chiều sâu và hội nhập quốc tế toàn diện:

Ngày nay, trong tiến trình hội nhập quốc tế, công tác đối ngoại, đã góp phần lớn vào việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ đất nước từ sớm, từ xa, tối đa hóa lợi ích quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế, mở rộng thị trường, thu hút công nghệ để đưa đất nước ngày càng phát triển. Việc thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, vì lợi ích quốc gia - dân tộc, ngành Ngoại giao đã khơi thông, mở rộng và đưa quan hệ với nhiều đối tác ngày càng đi vào chiều sâu.

-Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại:

Với thế và lực của đất nước không ngừng được củng cố qua 35 năm đổi mới, với quyết tâm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong thời gian tới, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế sẽ đạt những thành tựu to lớn, đóng góp xứng đáng vào thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ XIII. Góp phần đưa đất nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030, trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI.